

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

Bản án số: 32/2023/DSST

Ngày: 12 – 6 – 2023

“ V/v Đòi lại tài sản ”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Du.

2. Ông Huỳnh Văn Hồng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Tuyết Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa bà Lữ Ngọc
Minh Châu.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ
thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 20/2023/TLST - DS ngày 09 tháng 02 năm
2023 về “Đòi lại tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXX -
ST ngày 24 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông **Đặng Văn H** – sinh năm: 1956 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Hiếu Kinh B, xã Hiếu Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh
Long.

- **Bị đơn:** 1/ Ông **Nguyễn Văn H** – sinh năm: 1956 (Vắng, có đơn xin vắng
mặt).

2/ Bà **Nguyễn Thị P** – sinh năm: 1960 (Có mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Hiếu Kinh A, xã Hiếu Thành, huyện v, tỉnh Vĩnh
Long.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà **Tô Thị H** - sinh năm: 1956 (Vắng, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Hiếu Kinh B, xã Hiếu Thành, huyện v, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Chị **Nguyễn Tuyết T** – sinh năm: 1982 (Vắng, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn Dốc Đá, xã Quang Lâm, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông **Đặng Văn H** trình bày:

Ngày 02/05/1997 ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị P có vay của ông Đặng Văn H 10 chỉ vàng 24k, lãi suất 01 chỉ vàng 24k/năm thỏa thuận bằng lời nói. Khi cho vay vàng có làm biên nhận do ông H ghi và ký tên vào biên nhận, mục đích cho vay để ông H sửa chữa nhà, không thỏa thuận thời gian trả. Sau đó ông H và bà P có đóng lãi được 10 chỉ vàng 24k vào ngày 01/5/2021 âm. Khi đóng lãi không có làm biên nhận số vàng đóng lãi trên do chị Nguyễn Tuyết Thương là con ruột của bà Nguyễn Thị P đem giao cho vợ ông là bà Tô Thị Hằng nhận. Từ đó đến nay ông H và bà P không đóng lãi tiếp tục, cũng không trả vốn. Ông nhiều lần liên hệ yêu cầu ông H và bà P tiếp tục trả cho ông 10 chỉ vàng 24k và lãi suất theo như thỏa thuận nhưng ông H và bà P đến nay vẫn không trả.

Nay ông yêu cầu ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị P trả cho ông 10 chỉ vàng 24k. Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

*** Bị đơn bà Nguyễn Thị P trình bày:**

Ngày 02/05/1997 ông bà có vay của ông Đặng Văn H 10 chỉ vàng 24k, không tính lãi suất. Khi cho vay vàng có làm biên nhận do ông H ghi, mục đích cho vay để sửa chữa nhà, không thỏa thuận thời gian trả. Đến ngày 01/05/2021 âm bà có đưa 10 chỉ vàng 24k cho con gái là Nguyễn Tuyết Thương đem 10 chỉ vàng 24k trả cho vợ ông H là bà Tô Thị Hằng nhận, số vàng 10 chỉ vàng 24k là bà trả vàng gốc chứ không có trả lãi như lời ông H trình bày.

Khi trả không có làm biên nhận trả, sau đó Tuyết Thương có xin lại biên nhận nợ gốc nhưng bà Hằng nói không có giữ mà do ông H giữ nên để gặp ông H nói giao lại biên nhận nợ gốc cho bà P sau nhưng đến cuối cùng cũng không có giao lại. Lý do bà P không đòi là nghĩ tình thân nên không tiếp tục đòi biên nhận. Nay bà không đồng ý trả cho ông H 10 chỉ vàng 24k vì đã thanh toán cho ông H đủ 10 chỉ vàng 24k rồi, không còn nợ ông H số vàng nào khác.

*** Ý kiến trình bày của bị đơn ông Nguyễn Văn Mười Hai:**

Ngày 02/05/1997 ông có vay của ông Đặng Văn H 10 chỉ vàng 24k, không tính lãi suất. Khi cho vay vàng có làm biên nhận do ông ghi, mục đích cho vay để sửa chữa nhà, không thỏa thuận thời gian trả, khi nào có vàng thì trả cho ông H.

Đến ngày 01/05/2021 vợ ông là bà P có đưa 10 chỉ vàng 24k cho con gái là Nguyễn Tuyết Thương trả cho vợ ông H là bà Tô Thị Hằng nhận, đó là vàng vốn không phải lãi như lời ông H trình bày. Khi trả không có làm biên nhận trả, sau đó Tuyết Thương có xin lại biên nhận nợ gốc nhưng bà Hằng nói không có giữ mà do ông H giữ nên để gặp ông H nói giao lại biên nhận nợ gốc cho bà P sau. Nay ông không đồng ý trả cho ông Đặng Văn H 10 chỉ vàng 24k vì đã trả xong rồi.

**** Ý kiến trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Tuyết Thương:***

Chị là con của ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị P. Trước đây cha mẹ chị có mượn ông Đặng Văn H 10 chỉ vàng 24k, không tính lãi suất. Đến ngày 01/05/2021 bà P có đưa 10 chỉ vàng 24k cho chị đem đến nhà ông H để trả, khi đến nhà chị không gặp ông H mà gặp vợ ông H là bà Tô Thị Hằng nên đưa cho bà Hằng nhận, số vàng trên là của cha mẹ chị trả số vàng vốn chứ không có trả lãi như lời ông H trình bày. Sau đó có xin lại biên nhận nợ gốc thì bà Hằng có nói là do ông H giữ, khi nào ông H về thì sẽ nói ông H giao lại cho bà P nhưng chị không biết lý do gì đến nay ông H đã nhận 10 chỉ vàng 24k mà không giao biên nhận gốc ra, lại dùng biên nhận nợ gốc để khởi kiện cha mẹ chị. Việc ông H khởi kiện là không đúng nên chị hoàn toàn không đồng ý.

**** Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:***

- Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán; Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không vi phạm.

- Về nội dung vụ án: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H về việc yêu cầu ông H và bà P trả cho ông H 10 chỉ vàng 24k.

- Án phí: Do không chấp nhận yêu cầu nên ông H phải nộp án phí. Tuy nhiên ông H là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên ông H không phải nộp án phí. Ông H và bà P cũng không phải nộp án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn ông H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp đòi lại tài sản với ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị P. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Xét việc vắng mặt ông Mười Hai, bà Hằng, chị Thương tại phiên Tòa, nhưng có đơn xin vắng mặt không tham gia tố tụng phù hợp với quy định tại Điều 228 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[2] Về nội dung:

- Ông H khởi kiện đòi ông H và bà P trả cho ông H 10 chỉ vàng 24k vốn.

- Bà P ông H không đồng ý theo yêu cầu của ông H vì đã trả cho ông H 10 chỉ vàng 24k.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông H cho rằng bà P ông H vay 10 chỉ vàng 24k của ông H và hai bên có thỏa thuận lãi suất mỗi năm 01 chỉ vàng 24k. Từ khi vay đến nay là 25 năm nhưng ông H và bà P chỉ đóng lãi cho ông H 10 chỉ vàng 24k vào ngày 01/5/2021 ngưng cho đến nay. Bà P ông H thừa nhận vào ngày 01/5/2021 chị Tuyết Thương là con của ông Mười Hai, bà P có đến nhà gặp bà Hằng vợ ông H trả 10 chỉ vàng 24k. Hai bên đã thừa nhận có việc giao nhận vàng nên đây là tình tiết không phải chứng minh. Tuy nhiên ông H cho rằng đây là trả 10 chỉ vàng lãi còn ông Mười Hai, bà P cho rằng là trả 10 chỉ vàng vốn.

Theo quy định của pháp luật thì việc cho vay vàng giữa người dân với nhau thì không tính lãi vì vàng luôn trượt giá, thời điểm năm 1997 vàng 24k chỉ có vài trăm ngàn một chỉ nhưng đến năm 2021 thì giá vàng đã tăng lên đến vài triệu một chỉ. Nên việc bà P trả cho ông H 10 chỉ vàng 24k là vàng vốn không phải lãi, hơn nữa trong biên nhận nợ do ông H ghi không có ghi là vay hay mượn cũng không ghi lãi suất bao nhiêu và lãi suất như thế nào. Nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[4] Án phí sơ thẩm: Do không chấp nhận yêu cầu nên ông H phải nộp án phí. Tuy nhiên ông H là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên ông H không phải nộp án phí. Ông H và bà P cũng không phải nộp án phí.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 85, 86, Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Áp dụng Điều 166; Điều 463 Bộ luật dân sự 2015; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đặng Văn H về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn H trả cho ông Đặng Văn H 10 chỉ vàng 24k.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được miễn.

+ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Mẫn